

Bản án số: 324/2022/HS-ST
Ngày 25 – 10 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 301/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 317/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc C, sinh năm 1988, tại Thành phố H. Hộ khẩu thường trú: Đường Dương Văn C, phường L, thành phố T, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Minh T, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Lê Nhật Tường V, sinh năm 1988; Bị cáo có 02 con (lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2021). Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 02/3/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 06 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 82/2016/HSPT ngày 02/3/2016. Chấp hành án tại Trại giam Đại Bình thuộc Cục C10 Bộ Công an, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2019.

- Nhân thân: Năm 2012, Trần Quốc C bị Công an quận T (nay là thành phố T), Thành phố H xử phạt hành chính với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Lê Xuân T; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/04/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Trần Quốc C đón xe ôm đi từ phường L, thành phố T, Thành phố H đến khu vực chân cầu N thuộc Quận X, Thành phố H để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, C gặp người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lại lịch) hỏi mua 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) ma túy loại Methamphetamine thì được người đàn ông đưa cho C 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa: 02 (hai) gói nylon hàn kín lớn chứa tinh thể màu trắng, 04 (bốn) gói nylon hàn kín nhỏ chứa tinh thể màu trắng, 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng. Đồng thời, người bán ma túy cho Trần Quốc C một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Khi có được ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Trần Quốc C đón xe ôm đi đến nhà nghỉ 180 thuộc khu phố B, phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và thuê phòng 209 của nhà nghỉ để sử dụng ma túy. Khi vào phòng, C lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, cùng với túi ma túy bỏ ra trên nền gạch để sử dụng. Trong lúc C đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì lực lượng Công an phường A, thành phố Dĩ An tiến hành kiểm tra phòng 209 nhà nghỉ 180 mà Trần Quốc C đang thuê. Quá trình kiểm tra phát hiện dưới nền gạch có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có: 02 gói nylon nhỏ miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng, 02 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và 04 gói nylon nhỏ hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. C khai đó là ma túy đá C mua về để sử dụng. Công an phường A lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ:

- + 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;
- + 02 Gói nylon nhỏ miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (M1= 3,8608 gam);
- + 02 Gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (M2= 0,1728 gam);
- + 04 Gói nilong nhỏ hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (M3= 0,3605).

Tại Kết luận giám định số 208/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau: Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon nhỏ miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (M1= 3,8608 gam), 02 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (M2= 0,1728 gam), 04 gói nylon nhỏ hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (M3= 0,3605 gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng cộng là 4,3941 gam ma túy.

Tại Bản Cáo trạng số: 333/CT-VKS ngày 07/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Quốc C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc C từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong chất tinh thể màu trắng (M1= 3,7015 gam), chất tinh thể màu trắng (M2= 0,1252 gam), chất tinh thể màu trắng (M3= 0,2767 gam) tất cả đều là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định) đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là công cụ dùng để sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Quốc C hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc C không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến Lê Xuân T nhưng tại cơ quan điều tra người chứng kiến đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/4/2022; Kết luận giám định số 208/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/4/2022, tại phòng 209 nhà nghỉ 180 thuộc khu phố B, phường A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị cáo Trần Quốc C có hành vi tàng trữ tổng cộng 4,3941 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà không phải là nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Quốc C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên ảnh hưởng xấu cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trần Quốc C đã bị kết án 06 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 82/2016/HSPT ngày 02/3/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2019. Đến ngày 25/4/2022 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Trần Quốc C là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu thể hiện qua việc ngày 02/3/2016, bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 06 năm tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; Năm 2012, bị Công an quận T (nay là thành phố T), Thành phố H xử phạt hành chính với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục phạm tội.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong chất tinh thể màu trắng (M1= 3,7015 gam), chất tinh thể màu trắng (M2= 0,1252 gam), chất tinh thể màu trắng (M3= 0,2767 gam) tất cả đều là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định) và 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Quốc C hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 25/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã niêm phong bên trong chất tinh thể màu trắng (M1= 3,7015 gam), chất tinh thể màu trắng (M2= 0,1252 gam), chất tinh thể màu trắng (M3= 0,2767 gam) tất cả đều là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Trần Quốc C có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Nam